

PHỤ LỤC XXVIII

MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ
DRAGON CAPITAL VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 062023BCB02-DCVFM

TP.HCM, ngày 12 tháng 06 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ/Bản cáo bạch của quỹ đầu tư chứng khoán/công ty đầu tư chứng khoán

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của Quỹ đầu tư doanh nghiệp hàng đầu DC (DCBC) như sau:

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
II. Các thuật ngữ/định nghĩa			
1	"Điều lệ quỹ" : Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ DCBC, các Phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có), được nhà đầu tư thông qua tại Đại hội Nhà đầu tư. Điều lệ được soạn thảo phù hợp với các văn bản pháp lý có liên quan tại Việt Nam.	"Điều lệ quỹ" : Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ DCBC, các Phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có).	Cập nhật các thuật ngữ/định nghĩa
IV. Giao dịch chứng chỉ quỹ mở			
2	1. Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ ... b. Xử lý Phiếu Đăng Ký/ Phiếu Đăng Ký Mua Chứng Chỉ Quỹ Mở: Nhà đầu tư có thể nộp Phiếu Đăng Ký hoặc Phiếu Đăng Ký Mua Chứng Chỉ Quỹ Mở ("Lệnh Mua") sau khi điền đầy đủ các thông tin, kèm theo đầy đủ các giấy tờ yêu cầu tại Đại lý phân phối mà nhà đầu tư muốn thực hiện giao dịch. Danh sách các Đại lý phân phối của Quỹ được cập nhật tại Phụ lục 1 của Bản Cáo Bạch và trên trang thông tin điện tử của DCVFM. Đại lý phân phối sẽ tập hợp các hồ sơ và chuyển thông tin cho Đại lý chuyển nhượng để tiến hành xử lý hồ sơ. Các hồ sơ không đầy đủ thông tin sẽ bị từ chối. Công ty quản lý quỹ được quyền Từ chối thực hiện các hồ sơ này của Nhà đầu tư trong trường hợp không tìm được cách giải quyết cho các vấn đề có thể phát sinh trong quá trình xử lý Phiếu Đăng Ký/Lệnh Mua. c. Tuân thủ: Phiếu Đăng Ký và Lệnh Mua được soạn	1. Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ ... b. Xử lý phiếu đăng ký/ Phiếu đăng ký giao dịch chứng chỉ quỹ mở: Nhà đầu tư có thể nộp Phiếu đăng ký, Phiếu đăng ký mua/ bán/ chuyển đổi/ hủy giao dịch chứng chỉ quỹ mở ("Lệnh giao dịch") sau khi điền đầy đủ các thông tin, kèm theo đầy đủ các giấy tờ yêu cầu tại Đại lý phân phối mà nhà đầu tư muốn thực hiện giao dịch. Danh sách các Đại lý phân phối của Quỹ được cập nhật tại Phụ lục 1 của Bản Cáo Bạch và trên trang thông tin điện tử của DCVFM. Đại lý phân phối sẽ tập hợp các hồ sơ và chuyển thông tin cho Đại lý chuyển nhượng để tiến hành xử lý hồ sơ. Các hồ sơ không đầy đủ thông tin trước thời điểm đóng sổ lệnh sẽ bị từ chối. Công ty quản lý quỹ được quyền Từ chối thực hiện các hồ sơ này của Nhà đầu tư trong trường hợp không tìm được cách giải quyết cho các vấn đề có thể phát sinh trong quá trình xử lý Phiếu đăng ký/Lệnh giao dịch. c. Tuân Thủ:	Cập nhật, điều chỉnh thông tin Giao dịch chứng chỉ quỹ mở

	<p>thảo để Công ty quản lý quỹ DCVFM có thể tuân thủ các quy định về Nhận Biết Khách Hàng (“KYC”) và các quy định Phòng Chống Rửa Tiền (“AML”). Do đó các thông tin nhà đầu tư cung cấp liên quan đến Phiếu Đăng Ký và Lệnh Mua cần được hoàn tất đầy đủ và trung thực.</p> <p>d. Chấp nhận Phiếu Đăng Ký/Lệnh giao dịch:</p> <p>...</p>	<p>Phiếu đăng ký và Lệnh giao dịch được soạn thảo để Công ty quản lý quỹ DCVFM có thể tuân thủ các quy định về Nhận Biết Khách Hàng (“KYC”) và các quy định Phòng Chống Rửa Tiền (“AML”). Do đó các thông tin nhà đầu tư cung cấp liên quan đến Phiếu đăng ký và Lệnh giao dịch cần được hoàn tất đầy đủ và trung thực.</p> <p>...</p> <p>d. Chấp nhận Phiếu đăng ký/Lệnh giao dịch:</p> <p>...</p>
3	<p>2. Quy định chung khi thực hiện giao dịch chứng chỉ quỹ</p> <p>...</p> <p>b. Thời điểm đóng sổ lệnh</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> • Là thời điểm cuối cùng mà đại lý phân phối nhận Phiếu lệnh đặt mua/ bán/ chuyển đổi chứng chỉ quỹ và xác nhận tiền mua chứng chỉ quỹ từ nhà đầu tư/ người được nhà đầu tư ủy quyền đã được chuyển vào tài khoản của Quỹ để thực hiện giao dịch chứng chỉ quỹ trong ngày giao dịch chứng chỉ quỹ. <p>c. Hủy lệnh giao dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các lệnh giao dịch (mua, bán, chuyển đổi) có thể được hủy trước Thời điểm đóng sổ lệnh. Việc thực hiện hủy lệnh sau Thời điểm đóng sổ lệnh được xem là không hợp lệ; <p>...</p>	<p>2. Quy định chung khi thực hiện giao dịch chứng chỉ quỹ</p> <p>...</p> <p>b. Thời điểm đóng sổ lệnh</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> • Là thời điểm cuối cùng mà đại lý phân phối nhận Phiếu lệnh giao dịch từ nhà đầu tư/ người được nhà đầu tư ủy quyền để thực hiện giao dịch chứng chỉ quỹ trong ngày giao dịch chứng chỉ quỹ; <p>c. Hủy lệnh giao dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lệnh giao dịch có thể được hủy trước thời điểm đóng sổ lệnh. Việc thực hiện hủy lệnh sau thời điểm đóng sổ lệnh được xem là không hợp lệ; <p>...</p>
4	<p>4. Thực hiện giao dịch mua chứng chỉ quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư chỉ được thực hiện giao dịch mua khi đã hoàn tất thủ tục mở tài khoản giao dịch chứng chỉ Quỹ DCBC tại các Đại lý Phân phối chỉ định; - Giá trị giao dịch của lệnh mua không được nhỏ hơn giá trị mua tối thiểu là 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. - Lệnh giao dịch mua chứng chỉ quỹ mở phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến Đại lý Phân phối chỉ định trước Thời điểm đóng sổ lệnh, và tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ đã được chuyển đến tài khoản của Quỹ DCBC tại Ngân hàng giám sát bằng tiền Việt Nam Đồng trước thời điểm đóng sổ lệnh; - Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt nhận lệnh giao dịch qua internet, điện thoại, fax tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối chỉ định, việc thực hiện ở các hình thức này phải tuân thủ các quy định về giao dịch điện tử và chứng khoán. <p>...</p>	<p>4. Thực hiện giao dịch mua chứng chỉ quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư chỉ được thực hiện giao dịch mua khi đã hoàn tất thủ tục mở tài khoản giao dịch chứng chỉ Quỹ DCBC tại các Đại lý Phân phối chỉ định; - Giá trị giao dịch của lệnh mua không được nhỏ hơn giá trị mua tối thiểu là một trăm nghìn (100.000) đồng. - Lệnh mua có thể không được thực hiện, hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Mục 7, Chương V của Bản cáo bạch; - Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt lệnh qua điện thoại, fax, theo hình thức trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối được Công ty quản lý quỹ chỉ định. Lệnh giao dịch được thực hiện theo hình thức trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác phải tuân thủ theo quy định về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử.

		<p>- Lệnh giao dịch mua chứng chỉ quỹ mở phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến Đại lý Phân phối chỉ định trước Thời điểm đóng sổ lệnh, và tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ đã được chuyển đến tài khoản của Quỹ DCBC tại Ngân hàng giám sát bằng tiền Việt Nam Đồng trước thời điểm đóng sổ lệnh;</p> <p>...</p>	
5	<p>5. Thực hiện giao dịch bán chứng chỉ quỹ</p> <p>- Lệnh giao dịch bán phải được điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đăng ký bán chứng chỉ quỹ và được gửi đến Đại lý Phân phối chỉ định trước Thời điểm đóng sổ lệnh;</p> <p>- Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt lệnh giao dịch qua internet, điện thoại, fax tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối chỉ định, việc thực hiện ở các hình thức này phải tuân thủ các quy định về giao dịch điện tử và chứng khoán. Phiếu lệnh gốc cần được gửi đến Đại lý phân phối chỉ định trong vòng 3 (ba) ngày kể từ thời điểm đóng sổ lệnh;</p> <p>- Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký bán không được thấp hơn hai (2) đơn vị quỹ.</p> <p>- Lệnh bán có thể không được thực hiện, hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Chương V, mục 7– “<i>thực hiện một phần lệnh giao dịch, tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ</i>” của Bản cáo bạch này;</p> <p>- Số tiền bán chứng chỉ quỹ được tính theo công thức sau: Giá trị Bán được nhận = Số lượng CCQ được mua lại x NAV của đơn vị quỹ tại ngày giao dịch x (1– Giá dịch vụ mua lại(%))</p> <p>- Việc thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ được thực hiện theo quy định tại Mục 2, Điểm e, Chương V của Bản cáo bạch. Đối với các khoản thanh toán bị trả về từ ngân hàng thụ hưởng, Nhà đầu tư sẽ chịu các khoản chi phí phát sinh liên quan việc sửa lệnh (nếu có) nếu do lỗi của Nhà đầu tư. Việc thanh toán tiền cho Nhà đầu tư trong trường hợp này sẽ phụ thuộc vào thời điểm mà Nhà đầu tư sửa đổi, cập nhật thông tin tại Đại Lý Phân Phối. Việc thanh toán tiền cho Nhà đầu tư trong trường hợp này sẽ phụ thuộc vào thời điểm mà Nhà đầu tư cập nhật thông tin cho Đại Lý Phân Phối. Công ty quản lý quỹ sẽ thanh toán cho Nhà đầu tư trong thời gian sớm nhất có thể kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu của Nhà đầu tư hoặc Đại lý phân</p>	<p>5. Thực hiện giao dịch bán chứng chỉ quỹ</p> <p>- Lệnh giao dịch bán phải được điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đăng ký bán chứng chỉ quỹ và được gửi đến Đại lý Phân phối chỉ định trước Thời điểm đóng sổ lệnh;</p> <p>- Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt lệnh qua điện thoại, fax, theo hình thức trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối được Công ty quản lý quỹ chỉ định. Lệnh giao dịch được thực hiện theo hình thức trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác phải tuân thủ theo quy định về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử.</p> <p>- Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký bán không được thấp hơn hai (2) đơn vị quỹ.</p> <p>- Lệnh bán có thể không được thực hiện, hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Mục 7, Chương IV của Bản cáo bạch;</p> <p>- Số tiền bán chứng chỉ quỹ được tính theo công thức sau: Giá trị Bán được nhận = Số lượng CCQ được mua lại x NAV của đơn vị quỹ tại ngày giao dịch x (1– Giá dịch vụ mua lại(%))</p> <p>- Việc thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ được thực hiện theo quy định tại Mục 2, Điểm e, Chương V của Bản cáo bạch.</p> <p>- Đối với các khoản thanh toán bị trả về từ ngân hàng thụ hưởng do lỗi của nhà đầu tư, nhà đầu tư sẽ chịu các khoản chi phí phát sinh liên quan việc sửa lệnh (nếu có).Việc thanh toán tiền cho nhà đầu tư trong trường hợp này sẽ phụ thuộc vào thời điểm mà nhà đầu tư cập nhật thông tin cho Đại lý phân phối. Công ty quản lý quỹ sẽ thanh toán cho nhà đầu tư trong thời gian sớm nhất có thể kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu của nhà đầu tư hoặc Đại lý phân phối nơi nhà đầu tư đăng ký thực hiện giao dịch. Lưu ý rằng Quỹ sẽ không thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ bằng tiền mặt, vì vậy nhà đầu tư có trách nhiệm đảm bảo</p>	

	<p>phối nơi nhà đầu tư đăng ký thực hiện giao dịch. Lưu ý rằng Quỹ sẽ không thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ bằng tiền mặt, vì vậy Nhà Đầu Tư có trách nhiệm đảm bảo các thông tin đã cung cấp cho Đại Lý Phân Phối là chính xác. Phí ngân hàng phát sinh (nếu có) từ việc chuyển tiền của giao dịch bán này sẽ do nhà đầu tư chịu;</p> <p>- Nhà đầu tư tuân thủ thực hiện các nghĩa vụ thuế (nếu có) cho các giao dịch bán áp dụng theo quy định của pháp luật.</p>	<p>các thông tin đã cung cấp cho Đại lý phân phối là chính xác.</p> <p>- Phí ngân hàng phát sinh (nếu có) từ việc chuyển tiền của giao dịch bán này sẽ do nhà đầu tư chịu;</p> <p>- Nhà đầu tư tuân thủ thực hiện các nghĩa vụ thuế (nếu có) cho các giao dịch bán áp dụng theo quy định của pháp luật.</p>	
<p>6</p>	<p>6. Thực hiện giao dịch chuyển đổi chứng chỉ quỹ mở</p> <p>- Nhà đầu tư có thể thực hiện việc chuyển đổi chứng chỉ quỹ giữa các quỹ do Công ty DCVFM quản lý và có cùng tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng, ngoại trừ chuyển đổi qua Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Việt Nam Chọn Lọc (VFMVSF) và số tiền chuyển đổi chứng chỉ quỹ sẽ phải đảm bảo mức tối thiểu của quỹ mục tiêu;</p> <p>Giao dịch chuyển đổi chỉ áp dụng cho phương thức đầu tư linh hoạt;</p> <p>- Việc thực hiện chuyển đổi chứng chỉ quỹ mở được thực hiện theo nguyên tắc: ngày thanh toán tiền bán chuyển đổi của Quỹ sẽ là ngày thực hiện thanh toán tiền mua chuyển đổi cho phiên giao dịch gần nhất của Quỹ mục tiêu;</p> <p>- Công ty quản lý quỹ sẽ tiến hành cập nhật đầy đủ các quy định liên quan đến loại giao dịch này và thông tin cụ thể đến nhà đầu tư thông qua trang thông tin điện tử (website) của Công ty quản lý quỹ và hệ thống đại lý phân phối.</p>	<p>6. Thực hiện giao dịch chuyển đổi chứng chỉ quỹ mở</p> <p>- Lệnh giao dịch bán chuyển đổi chứng chỉ quỹ mở phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến Đại lý Phân phối chỉ định trước thời điểm đóng sổ lệnh;</p> <p>- Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt nhận lệnh giao dịch qua internet, điện thoại, fax tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối chỉ định, việc thực hiện ở các hình thức này phải tuân thủ các quy định về giao dịch điện tử và chứng khoán;</p> <p>- Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt lệnh qua điện thoại, fax, theo hình thức trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối được Công ty quản lý quỹ chỉ định. Lệnh giao dịch được thực hiện theo hình thức trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác phải tuân thủ theo quy định về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử. Nhà đầu tư có thể thực hiện việc chuyển đổi chứng chỉ quỹ giữa các quỹ do Công ty DCVFM quản lý và có cùng tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng, ngoại trừ chuyển đổi qua Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Việt Nam Chọn Lọc (VFMVSF) và số tiền chuyển đổi chứng chỉ quỹ sẽ phải đảm bảo mức tối thiểu của quỹ mục tiêu;</p> <p>Giao dịch chuyển đổi chỉ áp dụng cho phương thức đầu tư linh hoạt;</p> <p>- Việc thực hiện chuyển đổi chứng chỉ quỹ mở được thực hiện theo nguyên tắc: ngày thanh toán tiền bán chuyển đổi của Quỹ sẽ là ngày thực hiện thanh toán tiền mua chuyển đổi cho phiên giao dịch gần nhất của Quỹ mục tiêu;</p> <p>- Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký bán chuyển đổi không được thấp hơn hai (02) đơn vị quỹ;</p> <p>- Lệnh bán chuyển đổi có thể không</p>	

		<p>được thực hiện, hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Mục 7, Chương V của Bản cáo bạch;</p> <p>- Số tiền bán chuyển đổi chứng chỉ quỹ được tính theo công thức sau: Giá trị Bán được nhận = Số lượng CCQ được mua lại x NAV của đơn vị quỹ sử dụng tại ngày giao dịch x (1- Giá dịch vụ mua lại(%))</p> <p>- Trong trường hợp tổng số tiền thanh toán lệnh mua chuyển đổi ít hơn tiền mua tối thiểu của quỹ mục tiêu, Công ty quản lý quỹ sẽ thanh toán cho nhà đầu tư theo quy định tại Mục 2, Điểm e, Chương V của Bản cáo bạch. Phí ngân hàng phát sinh (nếu có) từ việc chuyển tiền của giao dịch không hợp lệ này sẽ do nhà đầu tư chịu;</p> <p>- Nhà đầu tư tuân thủ việc thực hiện các nghĩa vụ thuế (nếu có) cho các giao dịch bán chuyển đổi áp dụng theo quy định của pháp luật;</p> <p>- Công ty quản lý quỹ sẽ tiến hành cập nhật đầy đủ các quy định liên quan đến loại giao dịch này và thông tin cụ thể đến nhà đầu tư thông qua trang thông tin điện tử (website) của Công ty quản lý quỹ và hệ thống đại lý phân phối.</p>	
7	<p>7. Thực hiện một phần lệnh giao dịch, tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ</p> <p>...</p> <p>2. Đối với trường hợp quy định tại khoản a của mục 1 Điều này, công ty quản lý quỹ được kéo dài thời hạn Thanh toán tối đa 30 ngày sau khi được Ban đại diện quỹ chấp thuận, kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ.</p> <p>4. Công ty quản lý quỹ có thể tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:</p> <p>...</p> <p>- Công ty quản lý quỹ phải báo cáo Ban Đại Diện Quỹ, Ủy ban chứng khoán nhà nước trong thời hạn hai bốn (24) giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện quy định tại điểm này trừ trường hợp theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phải tiếp tục thực hiện mua lại chứng chỉ quỹ mở ngay sau khi sự kiện này chấm dứt.</p>	<p>7. Thực hiện một phần lệnh giao dịch, tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ</p> <p>...</p> <p>2. Đối với trường hợp quy định tại khoản a của mục 1 Điều này, công ty quản lý quỹ được kéo dài thời hạn Thanh toán tối đa ba mươi (30) ngày sau khi được Ban đại diện quỹ chấp thuận, kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ.</p> <p>...</p> <p>4. Công ty quản lý quỹ có thể tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:</p> <p>...</p> <p>- Công ty quản lý quỹ phải báo cáo Ban Đại Diện Quỹ, Ủy ban chứng khoán nhà nước trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện quy định tại điểm này trừ trường hợp theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phải tiếp tục thực hiện mua lại chứng chỉ quỹ mở ngay sau khi sự kiện này chấm dứt.</p>	
8	<p>10. Quy định khác về việc thực hiện đăng ký mua chứng chỉ quỹ mở DCBC</p> <p>...</p> <p>- Nhà đầu tư là cá nhân và tổ chức nước ngoài theo định nghĩa trong Thông tư</p>	<p>10. Quy định khác về việc thực hiện đăng ký mua chứng chỉ quỹ mở DCBC</p> <p>...</p> <p>- Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân và tổ chức theo định nghĩa trong Thông tư</p>	

<p>51/2021/TT-BTC của Bộ Tài Chính và Thông tư số 05/2014/TT-NHNN của Ngân hàng nhà nước phải thực hiện chuyển khoản từ chính “tài khoản góp vốn, mua cổ phần” (FIICA) của nhà đầu tư vào tài khoản của Quỹ DCBC đối với việc đăng ký mua chứng chỉ quỹ DCBC. Nhà đầu tư nộp giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở tài khoản góp vốn, mua cổ phần (FIICA) cho Đại lý Phân phối tại thời điểm đăng ký giao dịch chứng chỉ quỹ mở.</p> <p>- Việc chuyển khoản mua chứng chỉ Quỹ DCBC được chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng nào khác ngoài “tài khoản góp vốn, mua cổ phần” (FIICA) sẽ được xem là giao dịch không hợp lệ. Nhà đầu tư nước ngoài phải tự chịu trách nhiệm nếu số tiền chuyển khoản mua chứng chỉ quỹ DCBC không được chuyển khoản từ “ tài khoản góp vốn, mua cổ phần” (FIICA) theo quy định của pháp luật.</p>	<p>51/2021/TT-BTC của Bộ Tài Chính và Thông tư số 05/2014/TT-NHNN của Ngân hàng nhà nước phải thực hiện chuyển khoản từ chính tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (sau đây gọi tắt là “Tài khoản IICA”) của nhà đầu tư vào tài khoản của Quỹ DCBC để thực hiện mua chứng chỉ quỹ DCBC. Nhà đầu tư nộp giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở tài khoản Tài khoản IICA cho Đại lý phân phối tại thời điểm đăng ký giao dịch chứng chỉ quỹ mở;</p> <p>- Việc chuyển khoản mua chứng chỉ quỹ DCBC từ tài khoản ngân hàng nào khác ngoài tài khoản IICA sẽ được xem là không phù hợp với quy định pháp luật và nhà đầu tư nước ngoài phải tự chịu trách nhiệm trong trường hợp này. DCVFM không chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc tiền mua chứng chỉ quỹ được chuyển khoản từ tài khoản không phải là Tài khoản IICA theo quy định pháp luật.</p>	
<p>9</p> <p>11. Các trường hợp giao dịch không hợp lệ Những trường hợp sau đây được xem là giao dịch không hợp lệ: 11.1. Các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ a. Nhà đầu tư/người được uỷ quyền hợp pháp thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ sau thời điểm đóng sổ lệnh. b. Các lệnh đặt mua chứng chỉ quỹ mở đến sau thời gian đóng sổ lệnh. c. Nhà đầu tư/người được uỷ quyền thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ với nội dung chuyển khoản ngân hàng không chính xác như hướng dẫn chuyển tiền của DCVFM. d. Nhà đầu tư/người được uỷ quyền thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ mà không ghi phiếu đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ tại Đại lý Phân phối. e. Số tiền thanh toán mua thấp hơn số tiền đăng ký mua tối thiểu là 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. Công ty Quản lý quỹ sẽ chỉ thị ngân hàng giám sát chuyển trả lại số tiền này dựa trên đơn mở tài khoản của nhà đầu tư tại Đại lý phân phối hoặc Công ty quản lý quỹ đối với các giao dịch không hợp lệ thuộc mục e. Với các trường hợp khác không thuộc mục e, nhà đầu tư có thể chọn lựa giữ lại lệnh mua và chuyển lệnh sang kỳ giao dịch kế tiếp bằng cách thông báo cho Công ty quản lý Quỹ. ... 11.2. Các trường hợp giao dịch bán không hợp lệ a. Số lượng chứng chỉ quỹ đặt bán</p>	<p>11. Các trường hợp giao dịch không hợp lệ Những trường hợp sau đây được xem là giao dịch không hợp lệ: 11.1. Các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ a. Nhà đầu tư/người được uỷ quyền hợp pháp thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ sau thời điểm đóng sổ lệnh. b. Các lệnh đặt mua chứng chỉ quỹ mở được gửi đến Đại lý phân phối sau thời điểm đóng sổ lệnh; c. Nhà đầu tư/người được uỷ quyền thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ với nội dung chuyển khoản ngân hàng không chính xác như hướng dẫn chuyển tiền của DCVFM. d. Nhà đầu tư/người được uỷ quyền thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ mà không ghi phiếu đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ tại Đại lý Phân phối. e. Số tiền thanh toán mua thấp hơn số tiền đăng ký mua tối thiểu theo quy định tại Mục 4, Chương V của Bản cáo bạch; Công ty quản lý Quỹ sẽ chỉ thị ngân hàng giám sát chuyển trả lại số tiền này dựa trên đơn mở tài khoản của nhà đầu tư tại Đại lý phân phối đối với các giao dịch không hợp lệ thuộc điểm e mục này. Với các trường hợp khác không thuộc điểm e, nhà đầu tư có thể chọn lựa giữ lại lệnh mua và chuyển lệnh sang kỳ giao dịch kế tiếp bằng cách thông báo cho Công ty quản lý Quỹ. ... 11.2 Các trường hợp giao dịch bán, bán chuyển đổi không hợp lệ</p>	

<p>nhiều hơn số lượng chứng chỉ quỹ mà nhà đầu tư đang sở hữu. b. Các lệnh đặt bán chứng chỉ quỹ mở đến sau thời điểm đóng sổ lệnh.</p>	<p>a. Các lệnh bán, bán chuyển đổi chứng chỉ quỹ mở được gửi đến Đại lý phân phối sau thời điểm chốt sổ lệnh; b. Số lượng chứng chỉ quỹ bán, bán chuyển đổi nhiều hơn số lượng chứng chỉ quỹ mà nhà đầu tư đang sở hữu; c. Tiền mua chuyển đổi phát sinh từ lệnh bán chuyển đổi nhỏ hơn tiền mua tối thiểu theo quy định của Quỹ mục tiêu. Công ty quản lý quỹ sẽ thanh toán cho nhà đầu tư theo quy định tại Mục 2, Điểm e, Chương V của Bản cáo bạch. Phí ngân hàng phát sinh (nếu có) từ việc chuyển tiền của giao dịch không hợp lệ này sẽ do nhà đầu tư chịu.</p>	
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

V.THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ, NGÂN HÀNG GIÁM SÁT, VÀ CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN KHÁC

<p>10</p>	<p>1. Thông tin chung về Công ty quản lý quỹ DCVFM</p> <p>...</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Tên cổ đông</th> <th>Giá trị góp vốn theo mệnh giá</th> <th>Tỷ lệ sở hữu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Dragon Capital Management (HK) Limited</td> <td>107.135.190.000</td> <td>49,88%</td> </tr> <tr> <td>Dragon Capital Markets (Europe) Limited</td> <td>101.336.840.000</td> <td>47,18%</td> </tr> <tr> <td>Khác</td> <td>6.300.000.000</td> <td>2,94%</td> </tr> <tr> <td></td> <td>214.772.030.000</td> <td>100,00%</td> </tr> </tbody> </table> <p>...</p> <p>1.4 Tình hình hoạt động của Công ty DCVFM</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Năm</th> <th>Doanh thu (VND)</th> <th>Lợi nhuận (VND)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>2016</td> <td>34.023.684.228</td> <td>585.439.355</td> </tr> <tr> <td>2017</td> <td>50.533.240.186</td> <td>14.286.116.321</td> </tr> <tr> <td>2018</td> <td>128.754.428.021</td> <td>44.836.512.858</td> </tr> <tr> <td>2019</td> <td>92.291.195.197</td> <td>5.516.891.736</td> </tr> <tr> <td>2020</td> <td>90.571.658.131</td> <td>24.284.283.496</td> </tr> </tbody> </table>	Tên cổ đông	Giá trị góp vốn theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu	Dragon Capital Management (HK) Limited	107.135.190.000	49,88%	Dragon Capital Markets (Europe) Limited	101.336.840.000	47,18%	Khác	6.300.000.000	2,94%		214.772.030.000	100,00%	Năm	Doanh thu (VND)	Lợi nhuận (VND)	2016	34.023.684.228	585.439.355	2017	50.533.240.186	14.286.116.321	2018	128.754.428.021	44.836.512.858	2019	92.291.195.197	5.516.891.736	2020	90.571.658.131	24.284.283.496	<p>1. Thông tin chung về Công ty quản lý quỹ DCVFM</p> <p>...</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Tên cổ đông</th> <th>Giá trị góp vốn theo mệnh giá</th> <th>Tỷ lệ sở hữu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Dragon Capital Management (HK) Limited</td> <td>107.135.190.000</td> <td>49,88%</td> </tr> <tr> <td>Dragon Capital Markets (Europe) Limited</td> <td>101.336.840.000</td> <td>47,18%</td> </tr> <tr> <td>Khác</td> <td>6.300.000.000</td> <td>2,94%</td> </tr> <tr> <td></td> <td>214.772.030.000</td> <td>100,00%</td> </tr> </tbody> </table> <p>1.4 Tình hình hoạt động của Công ty DCVFM</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Năm</th> <th>Doanh thu (VND)</th> <th>Lợi nhuận (VND)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>2018</td> <td>128.754.428.021</td> <td>44.836.512.858</td> </tr> <tr> <td>2019</td> <td>92.291.195.197</td> <td>5.516.891.736</td> </tr> <tr> <td>2020</td> <td>90.571.658.131</td> <td>24.284.283.496</td> </tr> <tr> <td>2021</td> <td>877.751.966.089</td> <td>250.143.377.193</td> </tr> <tr> <td>2022</td> <td>1.107.834.760.253</td> <td>441.811.155.950</td> </tr> </tbody> </table> <p>Các quỹ do công ty DCVFM đang quản lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ đầu tư Chứng Khoán Năng Động DC (DCDS) - Quỹ đầu tư Doanh nghiệp Hàng Đầu DC (DCBC) - Quỹ đầu tư Trái phiếu DC (DCBF) - Quỹ đầu tư Trái phiếu gia tăng thu nhập cố định DC (DCIP) - Quỹ đầu tư Cổ phiếu Việt Nam Chọn Lọc (VFMVSF) - Quỹ ETF DCVFMVN30 - Quỹ ETF DCVFMVN DIAMOND - Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP 	Tên cổ đông	Giá trị góp vốn theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu	Dragon Capital Management (HK) Limited	107.135.190.000	49,88%	Dragon Capital Markets (Europe) Limited	101.336.840.000	47,18%	Khác	6.300.000.000	2,94%		214.772.030.000	100,00%	Năm	Doanh thu (VND)	Lợi nhuận (VND)	2018	128.754.428.021	44.836.512.858	2019	92.291.195.197	5.516.891.736	2020	90.571.658.131	24.284.283.496	2021	877.751.966.089	250.143.377.193	2022	1.107.834.760.253	441.811.155.950	<p>Cập nhật thông tin của Công ty quản lý quỹ DCVFM</p>
Tên cổ đông	Giá trị góp vốn theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu																																																																			
Dragon Capital Management (HK) Limited	107.135.190.000	49,88%																																																																			
Dragon Capital Markets (Europe) Limited	101.336.840.000	47,18%																																																																			
Khác	6.300.000.000	2,94%																																																																			
	214.772.030.000	100,00%																																																																			
Năm	Doanh thu (VND)	Lợi nhuận (VND)																																																																			
2016	34.023.684.228	585.439.355																																																																			
2017	50.533.240.186	14.286.116.321																																																																			
2018	128.754.428.021	44.836.512.858																																																																			
2019	92.291.195.197	5.516.891.736																																																																			
2020	90.571.658.131	24.284.283.496																																																																			
Tên cổ đông	Giá trị góp vốn theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu																																																																			
Dragon Capital Management (HK) Limited	107.135.190.000	49,88%																																																																			
Dragon Capital Markets (Europe) Limited	101.336.840.000	47,18%																																																																			
Khác	6.300.000.000	2,94%																																																																			
	214.772.030.000	100,00%																																																																			
Năm	Doanh thu (VND)	Lợi nhuận (VND)																																																																			
2018	128.754.428.021	44.836.512.858																																																																			
2019	92.291.195.197	5.516.891.736																																																																			
2020	90.571.658.131	24.284.283.496																																																																			
2021	877.751.966.089	250.143.377.193																																																																			
2022	1.107.834.760.253	441.811.155.950																																																																			

VIII. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG (NAV)

<p>11</p>	<p>2. Nguyên tắc, phương thức xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>...</p> <p>b. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>6. Trái phiếu không niêm yết Giá trị trung bình (giá sạch) của các giao dịch thành công tại ngày gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban đại</p>	<p>2. Nguyên tắc, phương thức xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>...</p> <p>b. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>6. Trái phiếu không niêm yết Giá trị trung bình (giá sạch) của các giao dịch thành công tại ngày gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và</p>	<p>Điều chỉnh theo quy định của pháp luật</p>
------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------

	<p>diện Quỹ phê duyệt cộng lãi lũy kế (*) Trường hợp :</p> <ul style="list-style-type: none"> - không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá; hoặc - có đủ báo giá nhưng có từ hai (02) đến ba (03) tổ chức báo giá không xác định được giá; hoặc - giá trung bình nêu trên (*) có biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong sổ tay định giá, <p>thì giá trái phiếu thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.</p> <p>13. Chứng chỉ quỹ đại chúng niêm yết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, giá được xác định là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trị tài sản ròng của chứng chỉ quỹ đó được công bố thông tin trên website công ty quản lý quỹ đó; hoặc trên Sở giao dịch; hoặc trên website UBCKNN theo chi tiết tại Sổ tay định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận. 	<p>được Ban đại diện Quỹ phê duyệt cộng lãi lũy kế (*) Trường hợp có một (01) tổ chức báo giá không xác định được giá thì giá trái phiếu là giá trị trung bình (giá sạch) của các giao dịch thành công tại ngày gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của hai (02) tổ chức báo giá cộng lãi lũy kế (*).</p> <p>Trường hợp :</p> <ul style="list-style-type: none"> - không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá; hoặc - có đủ báo giá nhưng có từ hai (02) đến ba (03) tổ chức báo giá không xác định được giá; hoặc - giá trung bình nêu trên (*) có biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong sổ tay định giá, <p>thì giá trái phiếu thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.</p> <p>13. Chứng chỉ quỹ đại chúng niêm yết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, giá được xác định là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trị tài sản ròng của chứng chỉ quỹ đó được công bố thông tin trên website công ty quản lý quỹ đó; hoặc trên Sở giao dịch; hoặc trên website UBCKNN theo chi tiết tại Sổ tay định giá; + Giá mua (giá cost); 	
12	VIII. GIÁ DỊCH VỤ, PHÍ VÀ CÁC CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	VIII. GIÁ DỊCH VỤ, PHÍ VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	Cập nhật thông tin

Ngày bắt đầu có hiệu lực: 03/07/2023

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo.

Nơi nhận:

Hồ sơ kèm theo:

- Bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung.

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

(đã ký và đóng dấu)

**BEAT SCHURCH
TỔNG GIÁM ĐỐC**